

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST.

Ngày: 06-01-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Ba.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên
tòa:*** Bà Vũ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 291/2024/HSST ngày 12 tháng 12 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 293/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1983 tại B; nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh B; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Bùi Thị L (Nguyễn Thị T); bị cáo có chồng (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/05/2024 và chuyển tạm giam đến nay. (Có mặt)

2. Trần Thị Thanh Y, sinh năm 2002 tại L; nơi đăng ký thường trú: Ấp N, xã C, huyện V, tỉnh L; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Q và bà Tô Thanh L1; bị cáo chưa có chồng con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/05/2024 và chuyển tạm giam đến nay. (Có mặt)

3. Vũ Thị H1, sinh năm 1991 tại Đ; nơi đăng ký thường trú: Ấp L, xã M, huyện V, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T2 và bà Đinh Thị C; bị cáo chưa có chồng và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/05/2024 và chuyển

tạm giam đến nay. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Vân A, Vũ Thị H1 và Trần Thị Thanh Y có mối quan hệ quen biết, thường xuyên thuê chung phòng nhà nghỉ hoặc khách sạn ở nhiều địa phương khác nhau để hành nghề bán dâm.

Vào lúc 23 giờ ngày 24/5/2024, H1 cùng với Y đến quây lễ tân Nhà nghỉ G thuộc khu E, xã L, huyện L, tỉnh Đ gặp anh Bùi Thanh T3 (chủ Nhà nghỉ) thuê chung phòng số 106 để hành nghề bán dâm. Sau đó, Y sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax màu trắng gắn sim số 0522.784.090 nhắn tin từ tài khoản zalo của Y tên “Thanh Y” đến tài khoản zalo của Vân A tên “Tjm noi bik yên” thông báo số phòng cho Vân A, đồng thời hỏi Vân A có mang theo ma túy để sử dụng hay không, Vân A trả lời “Nếu chơi thì lấy”, Y nhắn tin “có”. Đến trưa ngày 25/5/2024, Vân A sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen gắn sim số 0906.643.379 nhắn tin đến tài khoản zalo của H1 tên “Thị Nở” thông báo chiều cùng ngày sẽ xuống Nhà nghỉ G thì H1 nhắn tin kêu Vân A lấy 01 ít ma túy xuống để sử dụng đồng thời nhắn tin nếu Vân A không có tiền mua ma túy thì H1 sẽ chuyển khoản cho Vân A nhưng Vân A nói đã có tiền.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Vân A điều khiển xe mô tô biển số 93P2-750.10 đến Nhà nghỉ G gặp Y và H1 để ở chung phòng. Vân A mang theo 01 túi xách bên trong có quần áo và 01 túi ny long màu đen (bên trong có 01 nắp nhựa gắn 01 ống thủy tinh có sẵn ma túy, 01 ống hút nhựa và bật lửa). Đến 21 giờ cùng ngày, để chuẩn bị cho việc sử dụng ma túy, Vân A kêu Y lấy cho Vân A 01 chai nước nên Y xuống quây lễ tân mua 01 chai nước nhãn hiệu OLong Tea + mang về phòng. Y đổ nước bên trong chai O Long vào 01 chiếc ly nhựa để trên bàn rồi dựa chai không cho Vân A thì Vân A kêu Y vào trong phòng vệ sinh lấy nước đổ vào trong chai. Cùng lúc này, Vân A lấy 01 nắp nhựa màu trắng gắn 01 ống thủy tinh (có sẵn ma túy) và gắn 01 ống hút nhựa màu trắng xanh trong bịch nylon màu đen rồi gắn vào chai nước do Y đưa tạo thành 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, Y, H1 và Vân A cùng ngồi trên giường thì lúc này H1 lấy bộ dụng cụ có chứa ma túy đưa cho Vân A sử dụng trước nhưng Vân A từ chối rồi kêu H1 sử dụng. H1 dùng bật lửa đốt ở 01 đầu thủy tinh rồi sử dụng bằng cách hút, tiếp đó lần lượt đến Vân A và Y sử dụng. Cả 03 luân phiên nhau, mỗi người sử dụng được khoảng 04 đến 05 lần thì hết ma túy (H1 03 lần và Vân A 02 lần dùng bật lửa hơi nóng ma túy để cho cả nhóm sử dụng). Sau khi sử dụng xong ma túy, Y mang bộ dụng cụ để ở góc tủ quần áo bên cạnh phòng vệ sinh.

Đến 15 giờ ngày 26/5/2024, Đội quản lý hành chính Công an huyện Long Thành tiến hành kiểm tra hành chính phòng số 106 phát hiện bộ dụng cụ sử dụng ma túy nêu trên. Tiến hành test nước tiểu đối với Vân A, Y và H1 xác định đều dương tính với ma túy tổng hợp Methamphetamine. Qua trình lấy lời khai ban đầu, cả 03 khai nhận hành vi sử dụng ma túy vào ngày 25/5/2024, tuy nhiên Vân A khai nhận ma túy và bộ dụng cụ sử dụng nêu trên là của Vân A, còn Y và H1

chỉ tham gia sử dụng ma túy. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã tiến hành bắt giữ khẩn cấp đối với Vân A. Đến 18 giờ ngày 27/5/2024, H1 và Y đến Công an huyện Long Thành để đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngoài ra, qua trình điều tra xác định: Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 4/2024 đến giữa tháng 5/2024 Nguyễn Thị Vân A, Vũ Thị H1 và Trần Thị Thanh Y đã 02 lần cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại huyện C, Thành phố H và huyện L, tỉnh Đ. Cụ thể:

- Lần 01: Vào khoảng cuối tháng 4/2024 (không rõ ngày), tại 01 khách sạn tại huyện H, Thành phố H (không rõ tên, địa chỉ) H1, Vân A và Y cùng nhau thuê và trả tiền phòng với mục đích để hành nghề bán dâm, cả 03 đã 01 lần cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng thuê chung (trong đó H1 là người rủ rê, Vân A là người cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã có văn bản thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Lần 02: Khoảng giữa tháng 5/2024 (không xác định được ngày cụ thể), H1, Vân A và Y cùng nhau thuê chung phòng (không rõ số phòng) ở Nhà nghỉ G thuộc khu E, xã L, huyện L, tỉnh Đ với mục đích để hành nghề bán dâm. Vân A được 01 người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch cho 01 bộ dụng cụ sử dụng có sẵn ma túy. Khi về đến phòng thuê chung, H1 thấy Vân A để bộ dụng cụ nêu trên trong phòng nên H1 lấy bộ dụng cụ đưa cho Vân A sử dụng trước nhưng Vân A từ chối nên H1 lấy bật lửa đốt nóng ma túy hút trước rồi đưa cho Y sử dụng, Y đưa Vân A sử dụng tiếp.

Vật chứng thu giữ:

- 01 phong bì được niêm phong số 1122/KL-KTHS chứa 01 nỏ thủy tinh; 01 (một) chai nước nhãn hiệu Olong, 01 đoạn ống hút nhựa và 05 bật lửa là dụng cụ để sử dụng ma túy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu trắng tạm giữ của Trần Thị Thanh Y và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen tạm giữ của Nguyễn Thị Vân A

- 01 (một) xe mô tô biển số 93P2-750.10 tạm giữ của Nguyễn Thị Vân A do Lê Nguyễn Việt T4 là chủ sở hữu. Anh Thành cho Vân A mượn làm phương tiện đi lại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho anh T4 theo quy định.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax màu trắng tạm giữ của Vũ Thị H1: Qua xác minh xác định do anh Trương Phúc H2 (bạn trai của H1) là chủ sở hữu. Anh H2 cho H1 mượn làm phương tiện liên lạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho anh H2 theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 1122/KL-KTHS ngày 31/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu chất màu trắng đục bám dính trong 01 nỏ thủy được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng.

Tại Cáo trạng số: 278/CT-VKS-TB ngày 06 tháng 12 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Vân A, Trần Thị Thanh Y, Vũ Thị H1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Vân A, Trần Thị Thanh Y, Vũ Thị H1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Vân A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, Trần Thị Thanh Y và Vũ Thị H1 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong số 1122/KL-KTHS chứa 01 nỏ thủy tinh, 01 (một) chai nước nhãn hiệu Olong, 01 đoạn ống hút nhựa và 05 bật lửa là dụng cụ để sử dụng ma túy; đề nghị tuyên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu trắng tạm giữ của Trần Thị Thanh Y và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen tạm giữ của Nguyễn Thị Vân A là phương tiện phạm tội; Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 93P2-750.10 tạm giữ của Nguyễn Thị Vân A do Lê Nguyễn Việt T4 là chủ sở hữu, anh T4 cho Vân A mượn làm phương tiện đi lại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho anh T4 theo quy định; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax màu trắng tạm giữ của Vũ Thị H1, qua xác minh xác định do anh Trương Phúc H2 (bạn trai của H1) là chủ sở hữu, anh H2 cho H1 mượn làm phương tiện liên lạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho anh H2 theo quy định; buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng, nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa và không có ý kiến bào chữa gì thêm. Đồng thời, trong lời nói sau cùng, các bị cáo cũng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

Đối với Bùi Thanh T3 là chủ nhà nghỉ G không biết việc các bị cáo thuê chung phòng để hành nghề bán dâm và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không khởi tố, xử lý.

Đối với hành vi bán dâm của các bị cáo thì chưa xác định được người mua dâm và địa điểm mua bán dâm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông (không rõ họ tên, lai lịch) có hành vi cho Vân A ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo và người tham gia tố tụng khác cung cấp là đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về tính hợp pháp của các chứng cứ nên những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp. Các người làm chứng Lê Minh H3, Phan Thanh P, Lê Minh V, Huỳnh Thị Kim N, Trần Phi L2 vắng mặt tại phiên tòa nhưng những người này trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 5/2024 đến ngày 25/5/2024, trong quá trình thuê chung phòng ở nhà nghỉ G thuộc khu E, xã L, huyện L, tỉnh Đ, H1, Y và Vân A đã 02 lần cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Lần 1: Khoảng giữa tháng 5/2024, H1, Vân A và Y cùng nhau thuê và trả tiền phòng chung tại Nhà nghỉ G thuộc khu E, xã L, huyện L, tỉnh Đ. Vân A là người chuẩn bị ma túy và dụng cụ để H1, Vân A và Y cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Lần 2: Vào lúc 19 giờ ngày 25/5/2024, tại phòng số 106 của Nhà nghỉ G, H1 và Y là người rủ rê, cung cấp địa điểm (cả hai cùng nhau thuê và thỏa thuận chia tiền phòng), Vân A là người cung cấp dụng cụ và ma túy để cả 03 cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Sự thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cung cấp chất ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho người khác sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý hành động phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Nguyễn Thị Vân A, Trần Thị Thanh Y, Vũ Thị H1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Trần Thị Thanh Y và Vũ Thị H1 sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ thêm một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn, trong đó vai trò của bị cáo Nguyễn Thị Vân A là người cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy, Vũ Thị H1 và Trần Thị Thanh Y là người rủ rê và cung cấp địa điểm sử dụng ma túy. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với vai trò phạm tội của từng bị cáo. Cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Xử lý vật chứng:

[5.1] Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong số 1122/KL-KTHS chứa 01 nỏ thủy tinh, 01 (một) chai nước nhãn hiệu Olong, 01 đoạn ống hút nhựa và 05 bật lửa là dụng cụ để sử dụng ma túy.

[5.2] Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu trắng thu giữ của Trần Thị Thanh Y và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen thu giữ của Nguyễn Thị Vân A là phương tiện để phạm tội.

[5.3] Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 93P2-750.10 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax màu trắng tạm giữ của Vũ Thị H1 thì đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành xử lý theo quy định.

[6] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Qua quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Vân A phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Vân A 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/05/2024.

2. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Vũ Thị H1, Trần Thị Thanh Y phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Thanh Y 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/05/2024.

Xử phạt bị cáo Vũ Thị H1 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/05/2024.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong số 1122/KL-KTHS chứa 01 nỏ thủy tinh, 01 (một) chai nước nhãn hiệu Olong, 01 đoạn ống hút nhựa và 05 bật lửa.

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu

iPhone 11 Promax màu trắng thu giữ của Trần Thị Thanh Y và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen thu giữ của Nguyễn Thị Vân A.

(Toàn bộ vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/12/2024).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKS ND cùng cấp;
- VKS ND cấp trên;
- CQĐT cùng cấp;
- CQ THA HS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam, Nhà tạm giữ;
- Sở tư pháp;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Ngọc Nam

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Ba – Nguyễn Thị Ngọc Đẹp

Đào Ngọc Nam